

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BV-KHTH
V/v đề nghị xem xét, đăng tải thông tin cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2025

Kính gửi: Sở Y tế Phú Yên

Căn cứ Nghị định số 111/2027/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26/4/2018 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

Với cơ sở hạ tầng, thiết bị y tế và nhân lực hiện có, Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định tại Nghị định số 111/2027/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Trân trọng./.

(Gửi kèm Bản tự công bố, Hồ sơ chứng minh)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các khoa, phòng (biết);
- Lưu: VT, KHTH-CNTT-NCKH-CĐT.

GIÁM ĐỐC

Trân Hữu Tuấn

Phú Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Kính gửi: Sở Y tế Phú Yên

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Phú Yên

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 047/PY-GPHĐ, do Sở Y tế Phú Yên cấp ngày 16/7/2024

Địa chỉ: 399, Lê Duẩn, Phường 7, Thành phố Tuy Hòa, Tỉnh Phú Yên

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKI Hàng Đức Vinh

Điện thoại liên hệ: 0257.3835 234

Email (nếu có): yhetpy.khth@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Bác sĩ Y học cổ truyền (Đại học, Sau đại học), Y sĩ Y học cổ truyền (Trung cấp, Cao đẳng), Kỹ thuật Phục hồi chức năng (Trung cấp, Cao đẳng, Đại học), Dược (Trung cấp, Cao đẳng, Đại học)

2. Trình độ đào tạo thực hành: Trung cấp; Cao đẳng; Đại học; Sau đại học

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ): *Phụ lục 1)*

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: *(Phụ lục 2).*

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng: *(Phụ lục 2 và Thông báo số 29/TB-SYT ngày 07/02/2025 của Sở Y tế gửi kèm)*

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành: *(Phụ lục 3).*

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Tuấn

PHỤ LỤC 1
THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆH

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/ học phần/ Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/ đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/ đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	5720102	Trung cấp	Y sĩ Y học cổ truyền	Lâm sàng Y học cổ truyền	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT để khám, chẩn đoán, điều trị	Khoa Khám bệnh đa khoa	9	135	2	6	0	135
						Khoa Nội tổng hợp	4	60	60	180	0	120
						Khoa Ngoại phụ	1	15	40	120	0	105
						Khoa CCDS	1	15	33	99	0	84
						Khoa PHCN	2	30	65	195	0	165
2	5720604	Trung cấp	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thực hành Phục hồi chức năng	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành PHCN	Khoa Khám bệnh đa khoa	3	45	2	6	0	6
						Khoa Nội tổng hợp	2	30	60	180	0	150
						Khoa Ngoại phụ	1	15	40	120	0	105
						Khoa PHCN	2	30	65	195	0	165

3	5720201	Trung cấp	Dược	Thực hành Dược	Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học của dược lâm sàng	Khoa Dược	2	30	0	0	0	30
4	6720102	Cao đẳng	Y sĩ Y học cổ truyền	Lâm sàng Y học cổ truyền	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT để khám, chẩn đoán, điều trị	Khoa Khám bệnh đa khoa	9	135	2	6	0	135
						Khoa Nội tổng hợp	4	60	60	180	0	120
						Khoa Ngoại phụ	1	15	40	120	0	105
						Khoa CCDS	1	15	33	99	0	84
						Khoa PHCN	2	30	65	195	0	165
5	6720201	Cao đẳng	Dược	Thực hành Dược	Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học của dược lâm sàng	Khoa Dược	2	30	0	0	0	30
6	6720604	Cao đẳng	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Thực hành Phục hồi chức năng	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành PHCN	Khoa Khám bệnh đa khoa	3	30	2	6	0	30
						Khoa Nội tổng hợp	2	15	60	180	0	165
						Khoa Ngoại phụ	1	30	40	120	0	90
						Khoa PHCN	2	30	65	195	0	165
7	7720115	Đại học	Y học cổ truyền	Lâm sàng Y học cổ truyền	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT để khám, chẩn	Khoa Khám bệnh đa khoa	9	90	2	6	0	90
						Khoa Nội tổng hợp	4	40	60	180	0	140
						Khoa Ngoại phụ	1	10	40	120	0	110

					đoán, điều trị	Khoa CCDS	1	10	33	99	0	89
						Khoa PHCN	3	30	65	195	0	165
8	7720201	Đại học	Dược	Thực hành Dược	Áp dụng các kiến thức, kỹ năng đã học của dược lâm sàng	Khoa Dược	2	20	0	0	0	20
9	7720603	Đại học	Kỹ thuật Phục hồi chức năng	Thực hành Phục hồi chức năng	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành PHCN	Khoa Khám bệnh đa khoa	3	30	2	6	0	6
						Khoa Nội tổng hợp	2	20	60	180	0	160
						Khoa Ngoại phụ	1	10	40	120	0	110
						Khoa PHCN	2	20	65	195	0	175
10	8720115	Sau đại học	Y học cổ truyền	Lâm sàng Y học cổ truyền	Thực hành các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT để khám, chẩn đoán, điều trị	Khoa Khám bệnh đa khoa	8	40	2	6	0	40
						Khoa Nội tổng hợp	3	15	60	180	0	165
						Khoa Ngoại phụ	1	5	40	120	0	115
						Khoa PHCN	2	10	65	195	0	185

NGƯỜI LẬP

Trần Ngọc Hàn

BS. Trần Ngọc Hàn

LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN



Trần Hữu Tuấn

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

STT	Họ và tên	Học hàm học vị, Chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/ tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Trần Hữu Tuấn	Bác sĩ chuyên khoa II	YHCT	000054/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	12	Lâm sàng Y học cổ truyền	Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT để khám, chẩn đoán, điều trị	- Khám bệnh đa khoa - Khoa Ngoại Phụ - Khoa Phục hồi chức năng - Khoa Chăm cứu dưỡng sinh - Khoa Nội tổng hợp	200
2	Nguyễn Quang Huyền Trân	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT	002445/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	8				
3	Trần Thị Hoàng Oanh	Thạc sĩ Bác sĩ	YHCT	003144/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	5				
4	Nguyễn Thị Uyên Thi	Thạc sĩ Bác sĩ	YHCT; chẩn đoán hình ảnh	002459/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; chẩn đoán hình ảnh	8				

5	Ngô Đường Trung	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT	0011114/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	5		
6	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT	0001591/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	6		
7	Huỳnh Thảo Uyên	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT	0001088/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	10		
8	Nguyễn Trúc Quỳnh	Bác sĩ YHCT	YHCT	003544/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	3	Lâm sàng Y học cổ truyền (trừ trình độ Sau đại học)	
9	Phan Trần Trọng Tín	Bác sĩ YHCT	YHCT	003189/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	5		
10	Lâm Thị Như Ngọc	Bác sĩ YHCT	YHCT	003166/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT	5		
11	Hàng Đức Vinh	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT; VLTL-PHCN	0001094/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; VLTL-PHCN	10	Lâm sàng Y học cổ truyền; Thực hành Phục hồi chức năng	Giảng dạy các kiến thức, kỹ năng chuyên ngành YHCT, PHCN để khám, chẩn đoán, điều trị
12	Thái Thị Ngọc Dung	Bác sĩ chuyên khoa II	YHCT, đa khoa; VLTL-PHCN	0001092/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT, đa khoa; VLTL-PHCN	10		
13	Lê Thị Thu Hương	Bác sĩ chuyên	YHCT; VLTL-	0002242/PY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh	9		

		khoa I	PHCN		YHCT; VLTL- PHCN					
14	Phạm Văn Bình	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT; VLTL- PHCN	000285/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; VLTL- PHCN	11				
15	Lê Thiếu Tâm	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT; VLTL- PHCN	002490/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; VLTL- PHCN	8				
16	Nguyễn Thị Bảo Châu	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT; VLTL- PHCN	002444/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; VLTL- PHCN	8				
17	Trần Ngọc Hân	Bác sĩ chuyên khoa I	YHCT; PHCN	003130/PY- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh YHCT; PHCN	5				
18	Lê Phạm Bá Khánh	Cử nhân Kỹ thuật y học (chuyên ngành VLTL)	Vật lý trị liệu- PHCN	0001106/PY- CCHN	Vật lý trị liệu-PHCN	10	Thành Phục hồi chức năng	Giảng dạy thực hành PHCN		
19	Ma Thị Yên	Dược sĩ CKI	Dược	428/PY- CCHND	Nhà thuốc	9	Thực hành	Giảng dạy các kiến	Khoa Dược	0

20	Huỳnh Hê Ly	Dược sĩ Đại học	Dược	931/CCHN- D-SYT-KH	Bán lẻ thuốc	5	Dược	thức, kỹ năng đã học của dược lâm sàng		
----	-------------	--------------------	------	-----------------------	-----------------	---	------	---	--	--

NGƯỜI LẬP

BS. Trần Ngọc Hân

LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN



Trần Hữu Tuấn

PHỤ
YÊN

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC CÁC TRANG THIẾT BỊ
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

TT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	Hội trường 1	1	
2	Hội trường 2	1	
3	Máy tính (laptop)	2	
4	Máy chiếu	2	
5	Màn chiếu	2	
I	Khoa Châm cứu dưỡng sinh		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy điện châm	40	
3	Máy hiệu ứng nhiệt	4	
4	Máy xông thuốc cục bộ	1	
5	Thùng gỗ xông châm	3	
6	Máy massage cầm tay	6	
7	Dụng cụ đo Huyết áp cơ	5	
8	Ống nghe	6	
9	Chậu ngâm chân	15	
10	Bồn ngâm chân hồng ngoại	3	
11	Ống giác hơi	10	
12	Máy đo đường huyết	1	
13	Đèn tia hồng ngoại	5	
14	Cân sức khỏe	1	
15	Máy đo nồng độ oxy ngón tay SPO2	6	
16	Nhiệt kế	2	
II	Khoa Khám bệnh đa khoa		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy siêu âm điều trị	1	
3	Máy điện tim	1	
4	Hệ thống kéo dẫn cột sống	1	
5	Máy nén ép trị liệu	1	
6	Giường/bàn kéo nắn	1	
7	Máy điều trị bằng sóng ngắn	1	
8	Máy điều trị điện xung và điện phân	1	
9	Máy tập đi các loại	1	
10	Máy tạo oxy di động	1	
11	Thùng gỗ xông chân	2	
12	Máy xông thuốc cục bộ các loại	1	
13	Thiết bị xông hơi ngâm thuốc YHCT + bồn tạo sóng ngâm chân	1	
14	Máy laser bán dẫn loại 5 đầu châm VN	1	
15	Monitor theo dõi bệnh nhân	1	

16	Đèn cực tím	1	
17	Máy điện châm	13	
18	Máy hiệu ứng nhiệt	1	
19	Máy massage cầm tay hồng ngoại	1	
20	Máy đo huyết áp điện tử	5	
21	Dụng cụ đo Huyết áp cơ	4	
22	Ống nghe	8	
23	Giường gỗ điều khiển điện	2	
24	Giường kéo cột sống	1	
25	Bồn ngâm chân hồng ngoại	2	
26	Ống giác hơi	8	
27	Máy đo đường huyết	1	
28	Đèn tia hồng ngoại	2	
29	Cáng khiêng bệnh nhân bằng nhôm	1	
30	Cân sức khỏe	6	
31	Máy đo nồng độ oxy SPO2	7	
32	Ghế tập đa năng	1	
33	Nhiệt kế điện tử	3	
34	Nhiệt kế đo trán	1	
III	Khoa Phục hồi chức năng		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy siêu âm điều trị	2	
3	Máy điện tim 6 cần	1	
4	Thiết bị tập phục hồi chức năng cường bức chi trên và chi dưới	2	
5	Máy tập khớp gối (CPM) cho người khuyết tật vận động	1	
6	Hệ thống kéo dẫn cột sống	1	
7	Máy điều trị bằng sóng ngắn	1	
8	Máy điều trị bằng từ trường	1	
9	Máy điều trị bằng sóng xung kích	1	
10	Máy nén ép trị liệu	1	
11	Máy điện xung trị liệu	1	
12	Giường nghiêng, xoay (Bàn xiên quay)	1	
13	Máy điều trị kích thích phát âm	1	
14	Máy tập đi các loại	1	
15	Máy tạo oxy	2	
16	Máy xông thuốc cục bộ các loại	1	
17	Máy châm cứu laser heli Neon	1	
18	Máy laser heli neon nội mạch	1	
19	Máy điều trị bằng điện từ trường	1	
20	Máy điện châm	48	
21	Máy hiệu ứng nhiệt	3	
22	Máy massage cầm tay	9	
23	Máy massage 6 tác dụng	1	
24	Huyết áp nhật + ống nghe	3	
25	Dụng cụ đo Huyết áp cơ	4	
26	Ống nghe	8	

27	Chậu ngâm chân	8	
28	Bồn ngâm chân hồng ngoại	1	
29	Ổng giác hơi	4	
30	Máy đo đường huyết	1	
31	Giường gỗ điều khiển điện	2	
32	Bàn massage gỗ	3	
33	Cặp tạ 4 - 6kg	2	
34	Quả cầu sức khỏe	4	
35	Đèn hồng ngoại	7	
36	Cân sức khỏe	1	
37	Máy đo nồng độ oxy SPO2	7	
38	Xe đạp lực kế	1	
39	Ghế tập cơ đùi cho người khuyết tật	1	
40	Ghế tập tay chân	2	
41	Khung tập đi BN liệt	8	
42	Máy tập leo núi Airclimber	1	
43	Nhiệt kế	5	
IV	Khoa Nội tổng hợp		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy tạo Oxy	1	
3	Thùng gỗ xông chân	2	
4	Máy xông thuốc cục bộ các loại	1	
5	Máy laser bán dẫn hồng ngoại 5 đầu châm	1	
6	Máy điện châm	52	
7	Máy hiệu ứng nhiệt	3	
8	Máy massage cầm tay	7	
9	Dụng cụ đo Huyết áp cơ	4	
10	Ổng nghe	6	
11	Chậu ngâm chân	20	
12	Bồn ngâm chân hồng ngoại	1	
13	Ổng giác hơi	8	
14	Máy đo đường huyết	1	
15	Đèn hồng ngoại	5	
16	Cân sức khỏe	1	
17	Máy đo nồng độ oxy SPO2	11	
18	Nhiệt kế	4	
V	Khoa Ngoại phụ		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy điện tim	1	
3	Máy kéo dẫn CSTL	1	
4	Máy tạo Oxy	1	
5	Thiết bị xông hơi ngâm thuốc	2	
6	Thùng gỗ xông chân	2	
7	Máy xông thuốc cục bộ các loại	1	
8	Máy soi trực tràng Heine	1	
9	Máy điều trị trĩ tổng hợp	1	
10	Máy ĐT trĩ WD2	1	

11	Bàn mổ trĩ inox	1	
12	Đèn mổ di động (5bóng)	1	
13	Bồn rửa tay phòng mổ 1 vòi	1	
14	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân	1	
15	Máy hút khói khử mùi	1	
16	Máy hút dịch (moto) 1 bình	1	
17	Máy laser bán dẫn hồng ngoại 5 đầu châm	1	
18	Máy điện châm	43	
19	Máy hiệu ứng nhiệt	3	
20	Máy massage cầm tay	4	
21	Dụng cụ đo Huyết áp cơ	8	
22	Ống nghe	9	
23	Chậu ngâm chân	20	
24	Bồn ngâm chân hồng ngoại	1	
25	Ống giác hơi	10	
26	Máy đo đường huyết	1	
27	Đèn hồng ngoại	2	
28	Đèn tiểu phẫu	1	
29	Đèn tử ngoại	1	
30	Đèn cực tím 90cm	1	
31	Máy đo nồng độ oxy SPO2	10	
32	Nhiệt kế	13	
VI	Khoa Dược		
1	Phòng giao ban	1	
2	Máy nước cất	1	
3	Máy dập viên 3 chày kiểu pháp	1	
4	Máy bao viên	1	
5	Máy thái dược liệu	1	
6	Máy trộn dạng máng	1	
7	Máy xay	1	
8	Máy làm tể liên hoàn	1	
9	Máy sao thuốc	1	
10	Máy đóng gói túi trà	1	
11	Tủ sấy các loại	4	
12	Máy xay bột khô	1	
13	Máy dán túi	1	
14	Máy bào dược liệu	1	
15	Máy hấp Tiệt trùng	1	
16	Bồn nấu paraffin	2	
17	Cân phân tích điện tử	1	
18	Hệ thống sắc, đóng gói thuốc	1	
19	Máy sắc thuốc đóng gói tự động	1	
20	Cân các loại	12	
21	Bếp sắc thuốc 6 ấm điện	2	
22	Ấm Sắc thuốc	31	
23	Nhiệt âm kế	6	
24	Nhiệt kế kiểm định tự ghi	2	

NGƯỜI LẬP



BS. Trần Ngọc Hân

LÃNH ĐẠO BỆNH VIỆN



Trần Hữu Tuấn

CHỦ
YẾU

THÔNG BÁO

V/v số giường thực kê năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên

Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-SYT ngày 17/01/2025 của Sở Y tế về việc giao chỉ tiêu kế hoạch bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị xin phê duyệt số giường thực kê điều trị nội trú của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Phú Yên năm 2025 (tại Tờ trình số 04/TTr-BV ngày 24/01/2025), Sở Y tế có ý kiến như sau:

1. Thống nhất số giường thực kê điều trị nội trú năm 2025 của Bệnh viện Y học cổ truyền Phú Yên là 285 giường, phân bổ như sau:

STT	Khoa	Giường kế hoạch	Giường thực kê
1	Khoa Nội tổng hợp	60	92
2	Khoa Phục hồi chức năng	65	85
3	Khoa Ngoại Phụ	40	55
4	Khoa Châm cứu dưỡng sinh	33	51
5	Khoa Khám bệnh đa khoa	2	2
	Tổng cộng:	200	285

2. Giao Bệnh viện tổ chức phân bổ số giường thực kê nêu trên cho các khoa hợp lý, đảm bảo tốt công tác khám, chữa bệnh.

Sở Y tế thông báo để Bệnh viện biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện YHCT (t/h);
- BHXXH tỉnh (để biết);
- GD, các PGĐ SYT;
- Phòng KHTC SYT (để biết);
- Lưu: VT, NVY (Ng).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Tĩnh

